

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

CÔNG THÔNG TƯ ĐIỆN TỬ CHÍNH QUY
CÔNG VĂN ĐẾN
Số:.....
Ngày: 20 tháng 12 năm 2009
Kính chuyển:.....

Ninh Bình, ngày 18 tháng 02 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Hội đồng phối hợp
công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Ninh Bình**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị quyết số 61/2007/NQ-CP ngày 7/12/2007 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 32-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương, Quyết định số 37/2008/QĐ-TTg ngày 12/3/2008 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2008-2012;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế về tổ chức và hoạt động của Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quy chế số 18/1998/QC-HĐPH ngày 03 tháng 9 năm 1998 của UBND tỉnh về tổ chức và hoạt động của Hội đồng phối hợp công tác phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các thành viên Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật có trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - Hội đồng PHCTPBGDPL Chính phủ;
 - Website Chính phủ;
 - Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - Mặt trận TQVN tỉnh;
 - Công báo tỉnh;
 - Lưu VP, VP6, VP7, VP10.
- NV.01

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tiến Thành

QUY CHẾ
về tổ chức và hoạt động của Hội đồng phối hợp công tác
phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh Ninh Bình
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 07 /2009/QĐ-UBND
ngày 18 tháng 02 năm 2009 của UBND tỉnh Ninh Bình)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Chức năng nhiệm vụ

1. Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (sau đây gọi tắt là Hội đồng) là tổ chức phối hợp chỉ đạo của các thành viên giúp UBND tỉnh trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

2. Trên cơ sở kế hoạch chung của UBND tỉnh, Hội đồng có nhiệm vụ đề ra kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật hàng năm; chỉ đạo, hướng dẫn và thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các Sở, ngành cấp tỉnh và UBND các huyện, thành phố, thị xã, thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật; sơ kết, tổng kết, công tác thi đua khen thưởng về phổ biến, giáo dục pháp luật trên phạm vi toàn tỉnh và thực hiện một số nhiệm vụ khác theo yêu cầu của UBND tỉnh.

Điều 2. Nguyên tắc, phương thức hoạt động

1. Hội đồng làm việc tập thể, quyết định theo đa số.

2. Chủ tịch, Phó Chủ tịch và thành viên của Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

3. Hội đồng hoạt động theo chương trình, kế hoạch, đề án dài hạn, ngắn hạn hoặc về một nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật cụ thể do Hội đồng thông qua.

Điều 3. Mối quan hệ giữa Hội đồng cấp tỉnh với các thành viên và Hội đồng các huyện, thành phố, thị xã.

1. Hội đồng chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn hoạt động phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đối với Hội đồng các huyện, thành phố, thị xã và các sở, ngành, cấp tỉnh.

2. Các Sở, ngành cấp tỉnh và Hội đồng của các huyện, thành phố, thị xã có trách nhiệm báo cáo định kỳ 6 tháng và hàng năm về tình hình hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật của địa phương, ngành, đơn vị mình với Hội đồng tỉnh.

Chương II **TỔ CHỨC CỦA HỘI ĐỒNG**

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

- Chủ tịch Hội đồng
- Phó Chủ tịch Hội đồng
- Các thành viên.
- Cơ quan Thường trực và Tổ Thư ký của Hội đồng.

Chủ tịch Hội đồng do đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh đảm nhiệm.

Phó Chủ tịch Hội đồng do đồng chí Giám đốc Sở Tư pháp đảm nhiệm.

Các thành viên của Hội đồng là lãnh đạo các Sở, ban, ngành đoàn thể tham gia do UBND tỉnh quyết định.

Điều 5. Cơ quan thường trực và Tổ Thư ký của Hội đồng

1. Cơ quan thường trực của Hội đồng là Sở Tư pháp; giúp việc trực tiếp cho cơ quan thường trực Hội đồng là Phòng Tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật - Sở Tư pháp.

2. Tổ thư ký giúp việc cho Hội đồng được chọn từ những công chức có năng lực, đạo đức tốt, am hiểu pháp luật, có khả năng tuyên truyền, phổ biến pháp luật đang công tác tại các cơ quan có thành viên trong Hội đồng. Hoạt động của Tổ thư ký theo chế độ kiêm nhiệm.

3. Tổ trưởng Tổ thư ký là Trưởng Phòng tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật Sở Tư pháp, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội đồng về kết quả công tác của Tổ thư ký.

4. Thành viên Tổ thư ký được cung cấp tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật.

Chương III **NHIỆM VỤ QUYỀN HẠN CỦA CÁC THÀNH VIÊN, CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC VÀ TỔ THƯ KÝ CỦA HỘI ĐỒNG**

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng

1. Ban hành Kế hoạch hoạt động của Hội đồng 6 tháng và hàng năm về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong tỉnh.

2. Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên của Hội đồng và kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

3. Báo cáo định kỳ về kết quả tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về HĐND, UBND tỉnh và Hội đồng phối hợp công tác phổ biến giáo dục pháp luật của Chính phủ.

4. Thành lập Tổ thư ký giúp việc cho Hội đồng.

5. Trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch tài chính, kinh phí hàng năm cho hoạt động của Hội đồng; quyết định việc huy động và phân bổ sử dụng kinh phí từ các nguồn có được để hỗ trợ cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

6. Giải quyết các công việc khác thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng.

Điều 7. Nhiệm vụ quyền hạn của Phó Chủ tịch Hội đồng

Phó Chủ tịch Hội đồng giúp Chủ tịch Hội đồng thực hiện các công việc được giao quy định tại Điều 6 của Quy chế này và chủ trì các cuộc họp của Hội đồng khi Chủ tịch Hội đồng vắng mặt.

Điều 8. Nhiệm vụ quyền hạn của các thành viên Hội đồng

1. Tham dự các phiên họp của Hội đồng. Đề xuất với Hội đồng các biện pháp phối hợp và tổ chức thực hiện nhằm đảm bảo hiệu quả phổ biến, giáo dục pháp luật.

2. Làm tốt công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và thông tin kịp thời về cơ quan thường trực Hội đồng kết quả thực hiện kế hoạch phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ở đơn vị, ngành mình phụ trách.

3. Thực hiện một số nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng.

4. Được cung cấp các tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật.

Điều 9. Nhiệm vụ của cơ quan thường trực Hội đồng

1. Chủ trì việc chuẩn bị các dự thảo chương trình, kế hoạch hoạt động; báo cáo sơ kết, tổng kết và các văn bản khác của Hội đồng; dự toán kinh phí hoạt động của Hội đồng; dự kiến kế hoạch huy động kinh phí từ các nguồn khác để hỗ trợ cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật;

2. Phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, tổ chức là thành viên của Hội đồng để tổ chức các lớp tập huấn, hội thảo, hội nghị sơ kết, tổng kết công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo quyết định của Hội đồng;

3. Theo dõi, tổng hợp tình hình phối hợp triển khai thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của các cơ quan, ban, ngành và các địa phương trong tỉnh để Hội đồng thông qua báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh;

4. Chuẩn bị nội dung, tổ chức các phiên họp và các hoạt động khác của Hội đồng; theo dõi việc thực hiện các kết luận của Hội đồng và định kỳ báo cáo Hội đồng;

5. Chịu trách nhiệm xuất bản Bản tin, các chuyên mục, chuyên trang, ấn phẩm, tài liệu phổ biến giáo dục pháp luật;

6. Thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên và đột xuất do Chủ tịch Hội đồng giao.

Điều 10. Nhiệm vụ của Tổ thư ký

1. Giúp cơ quan thường trực của Hội đồng xây dựng dự thảo nội dung chương trình hoạt động, biện pháp đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật để Hội đồng thông qua;
2. Dự thảo kế hoạch phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật 6 tháng, hàng năm trình Hội đồng;
3. Giúp cơ quan thường trực Hội đồng chuẩn bị nội dung, tổ chức các phiên họp của Hội đồng;

Chương IV HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 11. Phiên họp toàn thể của Hội đồng

1. Phiên họp của Hội đồng được tiến hành thường kỳ 6 tháng một lần hoặc theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng hoặc theo đề nghị của ít nhất $\frac{1}{2}$ số thành viên Hội đồng trở lên để giải quyết các vấn đề chủ yếu sau:

- a) Thông qua báo cáo sơ kết 6 tháng, tổng kết năm về tình hình triển khai công tác phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh;
- b) Đề ra kế hoạch, chương trình xây dựng, củng cố lực lượng báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật của các Sở, ban, ngành cấp tỉnh và các huyện, thành phố, thị xã;
- c) Quyết định tổ chức các hoạt động khảo sát, điều tra, kiểm tra, trên cơ sở đó đề ra biện pháp tăng cường phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật;
- d) Thông qua kế hoạch phổ biến các văn bản pháp luật theo quyết định UBND tỉnh;
- e) Cho ý kiến về phương thức huy động, sử dụng kinh phí ngoài phân kinh phí được cấp từ ngân sách để hỗ trợ cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật;
- g) Quyết định những vấn đề khác theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng hoặc các thành viên Hội đồng.

2. Công tác của Hội đồng được thông qua tại phiên họp toàn thể của Hội đồng. Trong trường hợp đặc biệt khi Hội đồng không họp được, kết luận của Hội đồng được Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng ký ban hành trên cơ sở lấy ý kiến của các thành viên Hội đồng bằng văn bản.

Điều 12. Chế độ thông tin báo cáo

Định kỳ 6 tháng, hàng năm các thành viên Hội đồng báo cáo kết quả công tác phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật của ngành mình cho cơ quan thường trực Hội đồng, hoặc báo cáo không định kỳ theo yêu cầu của Chủ tịch Hội đồng.

Điều 13. Ban hành văn bản của Hội đồng

1. Văn bản của Hội đồng do Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng ký ban hành.
2. Các văn bản của Hội đồng được cơ quan thường trực gửi đến các thành viên Hội đồng, các Sở, ban, ngành cấp tỉnh và Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật các huyện, thành phố, thị xã để phối hợp và chỉ đạo thực hiện.

Chương V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14: Trụ sở và con dấu

Trụ Sở của Hội đồng đặt tại Sở Tư pháp. Khi Chủ tịch Hội đồng ký các văn bản của hội đồng theo thẩm quyền thì sử dụng con dấu của UBND tỉnh; Phó chủ tịch Hội đồng ký sử dụng con dấu của Sở Tư pháp.

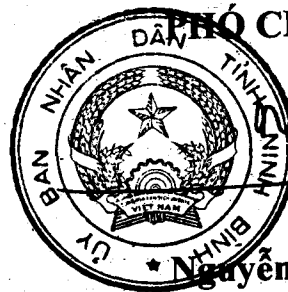
Điều 15. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện Quy chế

1. Tổ chức, cá nhân là thành viên của Hội đồng có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc, có chất lượng, hiệu quả Quy chế này. Tổ chức, cá nhân làm tốt được biểu dương, khen thưởng theo chế độ thi đua khen thưởng hiện hành của nhà nước.
2. Tổ chức, cá nhân vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý hành chính theo quy định hiện hành.

Điều 16. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

Trong quá trình triển khai thực hiện, Quy chế có thể được sửa đổi, bổ sung. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế phải được đa số thành viên Hội đồng nhất trí tán thành và trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tiến Thành
Nguyễn Tiến Thành